

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2026/HNGĐ-ST

Ngày 13-02-2026

V/v Không công nhận quan hệ vợ
chồng, tranh chấp về nuôi con của
nam nữ chung sống với nhau như vợ
chồng mà không đăng ký kết hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Bạch Đằng.
- Ông Trần Văn Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ.

Ngày 13 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý thụ lý số: 129/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2026 về việc: "*Không công nhận quan hệ vợ chồng, tranh chấp về nuôi con của nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 294/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Võ Thị Đưa**, sinh năm 1980. Căn cước công dân số: 094180011395, cấp ngày 29-9-2022. Địa chỉ: Khu vực Mỹ Thành, phường Mỹ Quới, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông **Cao Văn Giang**, sinh năm 1976. Địa chỉ: Khu vực Mỹ Thành, phường Mỹ Quới, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày và yêu cầu như sau:

Bà Võ Thị Đưa và ông Cao Văn Giang có tổ chức lễ cưới và chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1997 nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian đầu cuộc sống gia đình rất hạnh phúc. Tuy nhiên, thời gian sau này giữa hai người bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, cãi vã do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Hai người đã nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng vẫn không thay đổi nên trả tự do cho nhau, đã không còn chung sống từ năm 2018. Trong thời

gian chung sống, hai người có với nhau 03 người con chung là Cao Đình Văn, sinh ngày 13-11-1997; Cao Đình Trương, sinh ngày 31-7-2007 và Cao Bích Nữ, sinh ngày 03-02-2010. Hiện nay các con đều đang ở chung với bà Võ Thị Đưa. Về tài sản chung, nợ chung không có.

Những vấn đề cụ thể nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Võ Thị Đưa và ông Cao Văn Giang.

- Về con chung: Hiện nay, các con chung là Cao Đình Văn (sinh ngày 13/11/1997) và Cao Đình Trương (sinh ngày 31/7/2007) đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Yêu cầu giao cháu Cao Bích Nữ, sinh ngày 03/02/2010 cho bà Võ Thị Đưa trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn ông Cao Văn Giang: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn, gồm Thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về việc mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa. Tuy nhiên, bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến đối với nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật cần giải quyết: Nguyên đơn yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng với bị đơn có địa chỉ cư trú tại phường Ngã Năm, thành phố Cần Thơ; giải quyết người trực tiếp nuôi dưỡng con chung; không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác. Tòa án nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ thụ lý vụ án và xác định quan hệ pháp luật giải quyết về việc “*Không công nhận quan hệ vợ chồng, tranh chấp về nuôi con của nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn*” theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt đương sự tại phiên tòa: Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Võ Thị Đưa vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn ông Cao Văn Giang đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[4] Về quan hệ hôn nhân, theo nguyên đơn trình bày, giữa nguyên đơn bà Võ Thị Đưa và bị đơn ông Cao Văn Giang có mối quan hệ chung sống như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn từ năm 1997. Bị đơn ông Cao Văn Giang sau khi được tiếp cận nội dung trình bày của nguyên đơn thì không có ý kiến phản đối. Theo Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân ngày 26-01-2026 của Ủy ban nhân dân phường Mỹ Quới, thành phố Cần Thơ, bà Võ Thị Đưa và ông Cao Văn Giang chưa có đăng ký kết hôn. Theo Giấy khai sinh của anh Cao Đình Văn, sinh ngày

13-11-1997, có cha là Cao Văn Giang, mẹ là Võ Thị Đưa. Do đó, lời trình bày của nguyên đơn bà Võ Thị Đưa về mối quan hệ năm, nữ chung sống với nhau như vợ chồng, không có đăng ký kết hôn giữa bà và ông Cao Văn Giang xác lập vào năm 1997 là có cơ sở, phù hợp sự thật khách quan.

[5] Việc nam, nữ chung sống như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn là vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Nay một bên yêu cầu Tòa án tuyên bố không công nhận họ là vợ chồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận, tuyên bố không công nhận bà Võ Thị Đưa và ông Cao Văn Giang là vợ chồng, theo quy định tại khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] Về con chung: Cao Đình Văn, sinh ngày 13-11-1997; Cao Đình Trương, sinh ngày 31-7-2007, có giấy khai sinh do nguyên đơn cung cấp làm cơ sở xác định cha mẹ và đã thành niên. Các đương sự đều không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết. Đối với con chung là Cao Bích Nữ, sinh ngày 03-02-2010, chưa thành niên, đang sống chung với bà Võ Thị Đưa, tình cảm đang gắn bó với mẹ, điều kiện sống được đảm bảo. Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để thông báo cho ông Cao Văn Giang biết yêu cầu về việc giao con chung chưa thành niên cho bà Võ Thị Đưa trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên, ông Cao Văn Giang không có ý kiến phản đối hay đưa ra yêu cầu nào khác về việc nuôi dưỡng con chung. Cháu Cao Bích Nữ (trên 07 tuổi) có văn bản trình bày nguyện vọng được sống chung với bà Võ Thị Đưa. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy việc tiếp tục giao cháu Cao Bích Nữ cho bà Võ Thị Đưa trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp và đúng theo quy định tại Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình. Ông Cao Văn Giang có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[7] Về cấp dưỡng cho con, tài sản chung, nợ chung của nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn: Đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[8] Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận

[9] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 8 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 16, khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Đưa.

- Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Võ Thị Đưa và ông Cao Văn Giang.

- Về con chung: Giao cháu Cao Bích Nữ, sinh ngày 03-02-2010 cho bà Võ Thị Đưa trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Cao Văn Giang có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng cho con, tài sản chung, nợ chung của nam nữ chung sống như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn: Không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

2. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Võ Thị Đưa phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007501 ngày 27-10-2025 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa mà không có người đại diện thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 7 - Cần Thơ
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Lâm